

Số: **105/2020/QĐ-PT**

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Trần Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Trương Công Thi**

Ông **Nguyễn Xuân Điền**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà **Bùi Ngô Ý Nhi**, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 06/2020/QĐST-HC ngày 14 tháng 5 năm 2020.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144, Điều 145 của Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, giữa:

*** Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

*** Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ: Thị trấn Kiến Giang, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

- Ông Phạm Văn T và bà Lê Thị P; Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

- Ông Lê Song B; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 18-5-2020, bà Nguyễn Thị T kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 06/2020/QĐST-HC ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật vì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng: Tại Quyết định số 06/2020/QĐST-HC ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính vì: Thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện L cấp cho hộ ông Phạm Văn T, bà Lê Thị P tại thửa đất số 1169, tờ bản đồ số 25, diện tích 16.444m², địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện L đã hết theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của luật tố tụng hành chính.

Ngày 18/5/2020, bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên. Như vậy đơn kháng cáo của bà T còn trong thời hạn kháng cáo, nên hợp lệ.

[2] Về nội dung:

2.1. Ngày 30/7/2009 Ủy ban nhân dân huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phạm Văn T, bà Lê Thị P thửa đất số 1169, tờ bản đồ số 25, diện tích 16.444m² địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện L. Ngày 24/11/2010 Ủy ban nhân dân huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Song B, bà Nguyễn Thị T tại thửa 1157, tờ bản đồ số 25, diện tích 16.945m² địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện L. Từ năm 2013, hộ gia đình ông Phạm Văn T, bà Lê Thị P với hộ gia đình bà Nguyễn Thị T, ông Lê Song B đã xảy ra tranh chấp ranh giới đất. Ngày 12/6/2018, vợ chồng ông T, bà P gửi đơn khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp quyền sử dụng đất với vợ chồng ông B, bà T và đã được giải quyết bằng Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 17/11/2019, bà Nguyễn Thị T có đơn khởi kiện vụ án hành chính (đơn khởi kiện bổ sung ngày 05/12/2019) đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện L cấp cho hộ ông Phạm Văn T, bà Lê Thị P tại thửa đất số 1169, tờ bản đồ số 25, diện tích 16.444m², địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện L vì cho rằng đến ngày 28/11/2018 bà T mới biết được UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà sai quy định, thực tế sử dụng nhiều nhưng lại cấp ít, đã cấp đất cho hộ ông T, bà P chồng lên đất của gia đình bà. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xác định thời điểm mà vợ chồng bà T, ông B biết được UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà sai quy định là từ năm 2011 và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án vì hết thời hiệu khởi kiện là có căn cứ.

2.2. Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị T cho rằng chồng bà ông Lê Song

B và bà là đồng sở hữu quyền sử dụng đất nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xác định tư cách tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là không đúng thì thấy: Tại đơn khởi kiện ngày 17/11/2019 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 05/12/2019, chỉ có bà Nguyễn Thị T là người đứng tên và ký trong các đơn khởi kiện này, do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xác định bà Nguyễn Thị T là người khởi kiện và ông Lê Song B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật.

2.3. Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị T cho rằng vợ chồng bà kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Lê Thủy cấp cho hộ ông T, bà P và tháng 11/2018 vợ chồng bà mới biết UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình họ do đó thời hiệu khởi kiện được tính từ thời điểm tháng 11/2018 chứ không phải thời điểm năm 2011 khi vợ chồng ông bà biết UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông bà, thì thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án tranh chấp dân sự tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình, tại các Biên bản hòa giải ngày 03/7/2018 và ngày 19/9/2018, ông Phạm Văn T trình bày *“Năm 2009 gia đình tôi được UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 712567 diện tích 16.444m² ...”*, bà Nguyễn Thị T, ông Lê Song B đều có mặt trong các buổi hòa giải này và cũng đã ký tên vào các biên bản hòa giải (Bút lục số 74, 75, 76, 77). Ngày 09/10/2018, bà Nguyễn Thị T giao nộp cho Tòa án nhân dân huyện L 01 Giấy xác nhận về việc sử dụng đất số 15/GXN-UBND ngày 03/10/2018 của Ủy ban nhân dân xã T trong đó có nội dung: *“Đến năm 2007, xã T được đơn vị tư vấn đo đạc 203 thuộc Bộ TN-MT về đo vẽ, lập bản đồ hồ sơ địa chính cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã. Được HĐTV xã xét cấp đất trồng rừng sản xuất trong đó có hộ bà Nguyễn Thị T ... Ông Phạm Văn T ở thôn K, xã T tại thửa số 1169, tờ bản đồ số 25, diện tích 16.443m² ...”* (bút lục số 82, 83). Như vậy, bà Nguyễn Thị T cho rằng đến tháng 11/2018 bà mới biết được UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Phạm Văn T, bà Lê Thị P là không có căn cứ.

Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị T đã hết, nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị

T, giữ nguyên Quyết định số 06/2020/QĐST-HC ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc đình chỉ giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị T. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 06/2020/QĐST-HC ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

2. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hành chính phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị T do thuộc đối tượng người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trần Minh Tuấn